BÀI GIẢNG: TỔ CHỨC LÃNH THỔ CÔNG NGHIỆP
CHUYÊN ĐỀ: ĐỊA LÍ CÔNG NGHIỆP
MÔN: ĐỊA LÍ 10 - CÁNH DIỀU
GIÁO VIÊN: VŨ HẢI NAM

MỤC TIÊU

- ✓ *Trình bày được quan niệm và vai trò của tổ chức lãnh thổ công nghiệp.*
- ✓ *Phân biệt được vai trò và đặc điểm của các hình thức lãnh thổ công nghiệp.*

I. QUAN NIỆM VÀ VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC LÃNH THỔ CÔNG NGHIỆP

1 Quan niệm

- Là việc bố trí, sắp xếp các tổ chức lãnh thổ công nghiệp để tạo nên không gian lãnh thổ công nghiệp các cấp khác nhau.
- Dựa trên: Cơ sở sử dụng hợp lí các điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, diện kiện kinh tế - xã hội.
- Mục đích: Đạt hiệu quả cao nhất về kinh tế, xã hội và môi trường.

2 Vai trò

- Sử dụng hợp lí các nguồn lực của lãnh thổ.
- Góp phần đạt hiệu quả cao về kinh tế, thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa.
- Giải quyết việc làm, đào tạo lao động, nâng cao thu nhập và đời sống cho công nhân.
- Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường, đảm bảo cho phát triển bền vững.

II. MỘT SỐ HÌNH THỨC TỔ CHỨC LÃNH THỔ CÔNG NGHIỆP

Các hình thức tổ chức lãnh thổ trên thế giới đa dạng, trong đó phổ biến nhất là: Điểm công nghiệp, khu công nghiệp, trung tâm công nghiệp, vùng công nghiệp.

1 Điểm công nghiệp

- Vai trò:
  - Góp phần khai thác, sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu ở địa phương.
  - Giải quyết việc làm và phục vụ các nhu cầu nhất định cho dân cư địa phương.
  - Là hạt nhân để thực hiện công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn.
- Đặc điểm:
  - Lãnh thổ không lớn, gồm một vài xí nghiệp, có cơ sở hạ tầng riêng.
  - Các xí nghiệp phân bố gần nguồn nguyên liệu hay một loại tài nguyên.
  - Các xí nghiệp không có mối liên hệ sản xuất.




- Ở Việt Nam, điểm công nghiệp phổ biến ở những vùng đồi núi vì:
  - Gắn với nguồn nguyên liệu nông sản, khoáng sản phân bố lẻ tẻ.
  - Thưa dân, ít lao động.
  - Khoa học – công nghệ hạn chế.

2 Khu công nghiệp

- Vai trò:
  - Hình thức quan trọng và phổ biến ở các nước đang phát triển trong quá trình công nghiệp hóa
  - Đóng góp lớn vào giá trị xuất khẩu và sức cạnh tranh của nền kinh tế.
  - Tạo ra hệ thống cơ sở hạ tầng đồng bộ, có giá trị lâu dài.
  - Góp phần giải quyết việc làm, đào tạo nguồn nhân lực, năng lực quản lí.
  - Nâng cao thu nhập cho người lao động.
  - Góp phần bảo vệ môi trường.



- Đặc điểm:
  - Có ranh giới địa lí xác định, không có dân cư sinh sống.
  - Chuyên sản xuất hàng công nghiệp và thực hiện dịch vụ cho sản xuất công nghiệp.
  - Tập trung tương đối nhiều xí nghiệp, doanh trong và ngoài nước, cùng sử dụng chung cơ sở hạ tầng sản xuất và xã hội.
  - Các xí nghiệp, doanh nghiệp trong khu công nghiệp có sự liên kết, hợp tác cao, sản xuất các sản phẩm vừa tiêu thụ trong nước, vừa xuất khẩu.
  - Các xí nghiệp, doanh nghiệp nằm trong khu công nghiệp được hưởng ưu đãi riêng.
- Ở các nước đang phát triển châu Á, trong đó có Việt Nam, phát triển hình thức khu công nghiệp tập trung vì:
  - Thu hút nhiều vốn công nghệ và kinh nghiệm quản lí của các nước phát triển.
  - Sản xuất nhiều sản phẩm, tạo nhiều việc làm.
  - Chuyển giao công nghệ, góp phần hình thành các đô thị mới.
  - Phù hợp chiến lược công nghiệp hóa hướng tới xuất khẩu của các nước đang phát triển.

3 Trung tâm công nghiệp

- Vai trò:
  - Có vị trí quan trọng trong nền kinh tế, chiếm tỉ trọng đáng kể trong giá trị sản xuất và GDP của vùng và cả nước.

- Hạt nhân tạo vùng kinh tế, có sức lan tỏa rộng.
- Nơi đón đầu công nghệ mới và tạo ra những đột phá trong sản xuất.

- Đặc điểm:

- Gắn với đô thị, gồm nhiều xí nghiệp, doanh nghiệp, khu công nghiệp có mối liên hệ chặt chẽ về quy trình công nghệ, hỗ trợ nhau trong sản xuất.
- Có các xí nghiệp, doanh nghiệp hạt nhân và các xí nghiệp, doanh nghiệp dịch vụ hỗ trợ.
- Có dân cư sinh sống và có sơ sở vật chất kĩ thuật và cơ sở hạ tầng hoàn thiện
- Có nguồn lao động dồi dào với trình độ tay nghề cao.
- Có quy mô khác nhau phụ thuộc vào vai trò, giá trị sản xuất công nghiệp và tính chất chuyên môn hóa.

4 Vùng công nghiệp

- Vai trò:

- Hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp ở cấp cao nhất.
- Góp phần khai thác và sử dụng hợp lí các nguồn lực của vùng để đạt hiệu quả kinh tế cao, thúc đẩy sự phát triển công nghiệp của quốc gia.
- Là sơ sở cho việc hình thành và phát triển vùng kinh tế.

- Đặc điểm:

- Là vùng lãnh thổ rộng lớn, được quy hoạch, bao gồm các hình thức tổ lãnh thổ công nghiệp ở cấp thấp hơn, có mối liên hệ mật thiết về sản xuất.
- Có một vài ngành công nghiệp chủ đạo tạo nên chuyên môn hóa của vùng, trong đó hạt nhân tạo vùng là trung tâm công nghiệp lớn, bên cạnh đó còn có các ngành công nghiệp bổ trợ và phục vụ.
- Sản xuất mang tính chất hàng hóa.

- Ở Việt Nam, các vùng tập trung nhiều trung tâm công nghiệp nhất và hoạt đông công nghiệp phát triển nhất như Đồng bằng sông Hồng và phụ cận, Đông Nam Bộ.

Tổng kết:

Các đặc trưng	Điểm công nghiệp	Khu công nghiệp	Trung tâm công nghiệp	Vùng công nghiệp
Vai trò	Hình thức thấp nhất	Phát triển trong trong CNH	Trình độ cao	Hình thức cao nhất
Các đặc điểm chính	- Đồng nhất với 1 điểm dân cư. - Gồm 1-2 xí nghiệp. - Phân bố thường lẻ tẻ, phân tán. - It hoặc không có mối quan hệ sản xuất	- Ranh giới rõ ràng, không có dân cư sinh sống. - Vị trí thuận lợi. - Nhiều xí nghiệp, hợp tác sản xuất cao. - Sản phẩm tiêu dùng trong nước, xuất khẩu.	- Đô thị vừa và lớn. - Gồm các hình thức thấp hơn, có mối liên hệ chặt chẽ. - Có các xí nghiệp nòng cốt và xí nghiệp bổ trợ.	- Không gian lớn. - Có ngành, trung tâm chủ đạo →hướng chuyên môn hóa. - Các ngành phục vụ, bổ trợ.

ĐỀ BÀI

Câu 1: Bao gồm khu công nghiệp, điểm công nghiệp và nhiều xí nghiệp công nghiệp có mối liên hệ chặt chẽ về sản xuất, kĩ thuật, công nghệ là đặc điểm của

A. vùng công nghiệp.
B. điểm công nghiệp.
C. trung tâm công nghiệp.
D. khu công nghiệp tập trung.

Câu 2: Có ranh giới địa lí xác định là một trong những đặc điểm của hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp nào?

A. Vùng công nghiệp.
B. Điểm công nghiệp.
C. Trung tâm công nghiệp.
D. Khu công nghiệp tập trung.

HƯỚNG DẪN GIẢI

Câu 1: Bao gồm khu công nghiệp, điểm công nghiệp và nhiều xí nghiệp công nghiệp có mối liên hệ chặt chẽ về sản xuất, kĩ thuật, công nghệ là đặc điểm của

A. vùng công nghiệp.
B. điểm công nghiệp.
C. trung tâm công nghiệp.
D. khu công nghiệp tập trung.

Cách giải:

Bao gồm khu công nghiệp, điểm công nghiệp và nhiều xí nghiệp công nghiệp có mối liên hệ chặt chẽ về sản xuất, kĩ thuật, công nghệ là đặc điểm của vùng công nghiệp.

Chọn A.

Câu 2: Có ranh giới địa lí xác định là một trong những đặc điểm của hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp nào?

A. Vùng công nghiệp.
B. Điểm công nghiệp.
C. Trung tâm công nghiệp.
D. Khu công nghiệp tập trung.

Cách giải:

Khu công nghiệp tập trung có ranh giới địa lí xác định.

Chọn D.